

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT BÌNH TRỊ THIÊN**

Hôm nay vào hồi 07^h00 ngày 23/4/2019, tại trụ sở chính của Công ty - Số 18 Bảo Quốc, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên đã tổ chức phiên họp thường niên năm 2019, cụ thể như sau:

I. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP LỆ CỦA PHIÊN HỌP

1. Khai mạc và thành phần tham dự phiên họp

ĐHĐCĐ đã nghe ông **Trần Kiên Thuận** - Thay mặt Ban tổ chức khai mạc phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 và giới thiệu thành phần tham dự họp gồm có:

- *Khách mời:*

Ông: Hồ Hữu Hòa – Thành viên HĐQT Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.
Cùng Đoàn công tác của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

- *Đại biểu Đại hội đồng cổ đông:*

90 cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên

2. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

ĐHĐCĐ đã nghe ông **Nguyễn Ích Lân** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Tổng số cổ đông được quyền dự họp: 571 cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu: 1.850.000 Cổ phần, tương ứng 100% vốn điều lệ.

Tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự : 90 cổ đông, đại diện cho 571 cổ đông, với tổng số cổ phần là 1.850.000 cổ phần, chiếm 100% vốn điều lệ.

Tổng số cổ đông không tham dự và không ủy quyền (Công ty đã gửi thông báo mời họp): 0 cổ đông, với tổng số cổ phần là 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ: 90 cổ đông

Tổng số cổ đông không đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ: 0 cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty Cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên. Phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty cổ phần đường sắt Bình Trị Thiên là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

3. Thông qua nguyên tắc và thể lệ biểu quyết

ĐHĐCĐ đã nghe ông **Nguyễn Ích Lâm** - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết tại phiên họp. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.

II. NỘI DUNG CHÍNH

1. Bầu Ban Chủ tọa phiên họp

ĐHĐCĐ đã bầu Ban Chủ tọa để điều hành phiên họp, với tỷ lệ tán thành là 100%, gồm các Ông sau:

- | | |
|----------------------|-----------------|
| - Ông Võ Dũng | Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Trần Hoán | Thành viên HĐQT |
| - Ông Đặng Văn Thanh | Thành viên HĐQT |

2. Cử thư ký phiên họp

Ban Chủ tọa đã cử thư ký để ghi chép diễn biến phiên họp ĐHĐCĐ gồm:

- | | |
|---------------------|-------------|
| - Ông Lê Hồng Hải | Trưởng ban; |
| - Ông Trần Anh Tuấn | Thành viên; |

3. Bầu Ban kiểm phiếu phiên họp

ĐHĐCĐ đã bầu Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết tại phiên họp, với tỷ lệ tán thành là 100%, gồm các Ông sau:

- | | |
|-------------------------|------------|
| - Ông Trần Kiên Thuận | Trưởng ban |
| - Ông Nguyễn Hảo | Ủy viên |
| - Ông Nguyễn Bá Phúc | Ủy viên |
| - Ông Hoàng Trọng Phước | Ủy viên |
| - Ông Hoàng Đăng Cử | Ủy viên |

4. Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ và Quy chế họp ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ đã nghe ông **Trần Hoán** - Thay mặt Ban Chủ tọa trình bày Chương trình họp và Quy chế họp. ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Chương trình họp và Quy chế họp, với tỷ lệ tán thành là 100%.

5. Báo cáo của Giám đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

- ĐHĐCĐ đã nghe ông **Trần Hoán**, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

- ĐHĐCĐ đã nghe ông **Võ Dũng**, Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

- ĐHĐCĐ đã nghe ông **Lê Hồng Hải**, Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

- ĐHĐCĐ đã nghe Bà **Trương Thị Mai**, Kế toán trưởng, thay mặt Ban điều hành trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

6. Phát biểu của cổ đông Nhà nước, cổ đông lớn:

Ông **Hồ Hữu Hòa** - thành viên Hội đồng thành viên - Công ty mẹ Tổng công ty Đường sắt Việt Nam phát biểu về một số định hướng, chiến lược của ngành

Đường sắt trong thời gian tới, làm cơ sở để Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

7. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua

ĐHĐCĐ đã nghe ông **Đặng Văn Thanh** Thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình về các nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT thông qua, gồm các nội dung:

- Thông qua các Báo cáo: Báo cáo của Giám đốc, Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán;

- Thông qua kết quả Sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;

- Thông qua tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành;

- Thông qua việc phân phối lợi nhuận 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019.

- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của năm 2019;

8. Thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình

ĐHĐCĐ đã thảo luận nội dung các Báo cáo, Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất nội dung các Báo cáo, tờ trình đã được trình bày, giải trình tại phiên họp và không có ý kiến khác.

9. Biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo, Tờ trình

9.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.2. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.3. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

+ Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

+ Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.4. Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán AFC Việt nam - Chi nhánh phía Bắc.

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
 + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
 + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.5. Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả Sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, như sau:

9.5.1 kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018		Tỷ lệ % TH 2018/ KH 2018
			Kế hoạch ĐHĐCĐ giao	Thực hiện	
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500	18.500	100%
2	Tổng giá trị sản lượng				
a)	<i>Tổng giá trị sản lượng đã bao gồm ray dự án điều chuyển</i>	Tr.đ	164.533,60	159.197,69	96,8%
b)	<i>Tổng giá trị sản lượng không bao gồm ray dự án điều chuyển</i>	Tr.đ	164.533,60	148.838,96	90,5%
3	Tổng doanh thu				
a)	Tổng doanh thu đã bao gồm ray dự án điều chuyển	Tr.đ	149.576,00	145.708,31	97,4%
b)	Tổng doanh thu không bao gồm ray dự án điều chuyển	Tr.đ	149.576,00	135.349,57	90,5%
	- Sản phẩm quản lý, bảo trì KCHT đường sắt (không ray)	Tr.đ	134.040,00	128.218,25	95,7%
	- Sản phẩm khác	Tr.đ	15.536,0	6.675,54	43,0%
	- Hoạt động tài chính + Thu nhập khác	Tr.đ		455,78	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.853,65	2.873,93	100,7%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.231,41	2.246,01	100,7%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.480,0	1.480,0	100%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	8,0	100%

9.5.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	KH 2019	Tỷ lệ % KH 2019/ TH 2018
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	18.500,00	18.500,00	100%
2	Tổng giá trị sản lượng (Không bao gồm kinh phí ray dự án điều chuyển.)	Tr.đ	148.838,96	162.532,00	109,2%
3	Tổng doanh thu (Không bao gồm kinh phí ray dự án điều chuyển.)	Tr.đ	135.349,57	147.857,00	109,2%
	- Sản phẩm BDTX KCHTĐS	Tr.đ	128.218,25	135.857,00	106,0%

T T	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2018	KH 2019	Tỷ lệ % KH 2019/ TH 2018
	- Sản phẩm khác	Tr.đ	6.675,54	12.000,00	179,8%
	- Doanh thu tài chính + thu nhập khác	Tr.đ	455,78	0	0
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.873,93	4.066,25	141,5%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.246,01	3.253,00	144,8%
6	Lợi nhuận chia cổ tức	Tr.đ	1.480,0	1.961,00	132,5%
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	10,6	132,5%

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.6. Đại hội đồng cổ đông thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2018 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Đối tượng	Số người	Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2018		Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
I	Tiền lương		1.968	1.968	2.066,4
1	Chủ tịch HĐQT	01	324	324	340,2
2	Giám đốc	01	300	300	315,0
3	Phó giám đốc	03	828	828	869,4
4	Trưởng Ban kiểm soát	01	264	264	277,2
5	Kế toán trưởng	01	252	252	264,6
II	Thù lao		40,8	40,8	40,8
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	02	24	24	24
2	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	02	16,8	16,8	16,8
	Tổng cộng (I+II)		2.008,8	2.008,8	2.107,2

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.7. Đại hội đồng cổ đông thông qua Phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

9.7.1. Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019
1.	Lợi nhuận sau thuế được phép phân phối	đồng	2.246.008.868	3.253.000.000
a.	Trả cổ tức (năm 2018: 8,0% ; Năm 2019 : 10,6%)	đồng	1.480.000.000	1.961.000.000
b.	Trích quỹ đầu tư phát triển	đồng	220.000.000	387.600.000
c.	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	446.008.868	732.400.000
d.	Trích quỹ thưởng Người quản lý	đồng	100.000.000	172.000.000
2.	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	đồng	0	0

9.7.2. Chi trả cổ tức năm 2018.

- Tỷ lệ trả cổ tức: 8,0% (800 đồng/cổ phiếu).
- Hình thức trả cổ tức: Chi trả bằng tiền mặt.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả cổ tức đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

9.8. Đại hội đồng cổ đông Thông qua tiêu thức lựa chọn và danh sách đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, danh sách đơn vị kiểm toán gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc (Địa chỉ: P.709, D11, Tòa nhà Sunrise, đường Trần Thái Tông, quận Cầu Giấy, Hà Nội).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (Địa chỉ: Số 01 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội).
- Công ty TNHH Tư vấn thuế, kế toán & kiểm toán AVINA-IAFC (Địa chỉ: Phòng 303,C7, Khu đô thị Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội).

Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

10. ĐHĐCĐ chấp thuận nội dung Biên bản và Nghị quyết phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 được gửi tới cổ đông thông qua trang điện tử của Công ty là dsbinhtrithien.vn.

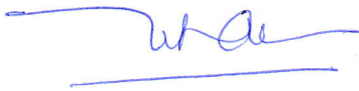
Kết quả biểu quyết:

- + Tán thành: **1.850.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 %
- + Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %
- + Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0 %

11. Nội dung phát sinh ngoài chương trình hợp đã được ĐHĐCĐ thông qua: Không có

Biên bản này được lập hồi 8h40' ngày 23/4/2019 và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại phiên họp với tỷ lệ tán thành là 100%.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Lê Hồng Hải

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA - CHỦ TỊCH HĐQT**



Võ Dũng